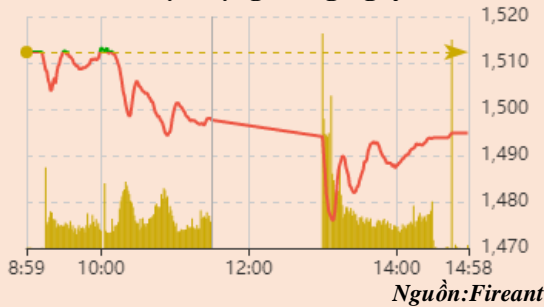


Vận động trong ngày



Nguồn: Fireant

Thay đổi chỉ số

Chỉ số trong nước	HSX	HNX
Chỉ số	1.494,85	434,88
Thay đổi (%)	-1,15%	-1,73%
Thay đổi	-17,45	-7,66
Tổng KLGD	1.112,65	167,58
Tổng GTGD	34.969,21	4.929,28
NĐTNN ròng (tỷ)	-173,06	-12,91
Tự doanh ròng (Tỷ)	-17,83	-
PE	17,26	21,22

HĐTL chỉ số

	VN30	VN30F1
Chỉ số	1.522,04	1.514,70
Thay đổi (%)	-1,09%	-0,95%
Thay đổi	-16,79	-14,6
Basis	7,34	

Tăng giảm nhóm ngành

Nhóm ngành L2 (%)	Ngày	Năm
Dầu khí L2	2,6%	112,2%
Hóa chất L2	0,4%	147,6%
Tài nguyên Cơ bản L2	-1,4%	149,6%
XD và Vật liệu L2	-2,7%	78,2%
Hàng & Dịch vụ CN L2	-0,8%	58,9%
Ô tô và phụ tùng L2	-2,7%	61,2%
Thực phẩm và đồ uống	-0,5%	32,3%
Hàng cá nhân & GD L2	-0,5%	93,9%
Y tế L2	-1,2%	32,0%
Bán lẻ L2	0,0%	133,4%
Truyền thông L2	-1,2%	35,8%
Du lịch và Giải trí L2	-1,2%	25,9%
Viễn thông L2	-1,3%	19,3%
Điện, nước & xăng L2	0,3%	56,2%
Bảo hiểm L2	1,4%	45,4%
Bất động sản L2	-1,9%	68,6%
Dịch vụ tài chính L2	-1,1%	240,2%
Ngân hàng L2	-1,5%	110,0%
CNTT L2	-1,5%	116,6%

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

- Ảnh hưởng tâm lý tiêu cực từ sự kiện xung đột Nga – Ukraina lên thị trường là rất rõ ràng, VN- Index đã có phiên bán tháo mạnh toàn thị trường, trong phiên có lúc đã giảm đến 39 điểm. Lực cầu bắt đáy vào mạnh trong phiên chiều đẩy thành khoản thị trường lên mức 35 nghìn tỷ cao nhất trong vọng 1 tháng trở lại đây nhưng kết phiên chỉ số vẫn giảm 17,45 điểm (-1,15%).
- Nhóm dầu khí và nhóm phân bón là những nhóm ngành được hưởng lợi chính từ sự kiện xung đột Nga – Ukraina đã có phiên tăng điểm mạnh mẽ với hàng loạt cổ phiếu tăng trần và gần trần như DCM, DPM, PVB, PVD,...
- Các nhóm ngành khác như Ngân hàng, Chứng khoán, Bất động sản ... vẫn giảm rất mạnh bất chấp lực cầu bắt đáy tăng mạnh trong phiên chiều. Một vài điểm sáng ngược dòng tăng điểm cá biệt như DXG LDG VND CTS VPB EIB FRT PET....
- Nhà đầu tư nước ngoài và tự doanh có mức độ bán ròng không mạnh lần lượt là 176 tỷ và 17 tỷ đồng.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT & KHUYẾN NGHỊ

Phân tích kỹ thuật:

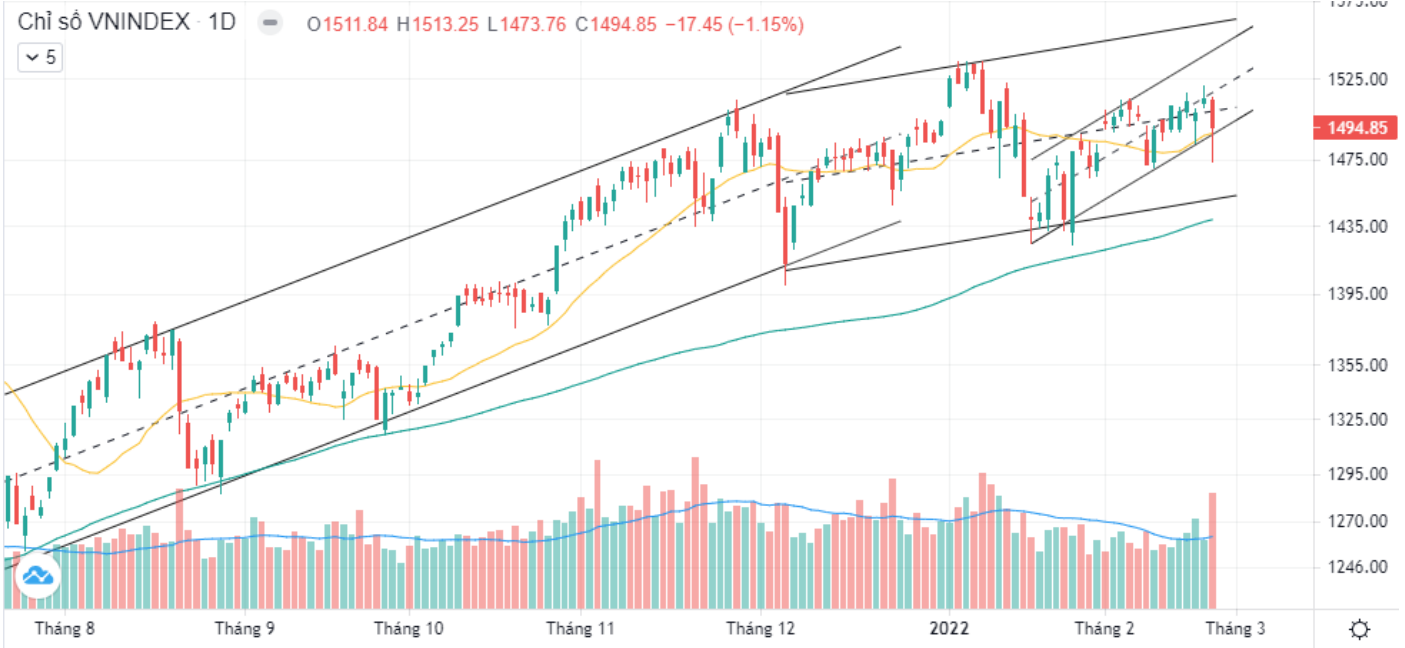
VN-Index rút chân khi lùi về ngưỡng hỗ trợ 1.480 hình thành bóng nến dưới dài cùng thanh khoản tăng tăng hơn 60% so với phiên giao dịch ngày hôm qua cho thấy lực cầu giá thấp hoạt động sôi nổi. Diễn biến này giúp VN-Index bảo toàn kênh tăng ngắn hạn từ đầu năm đến nay.

Khuyến nghị:

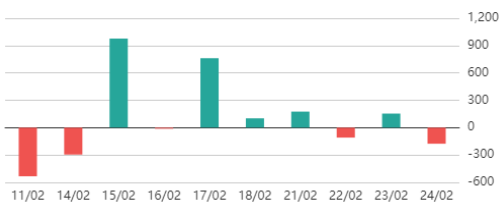
Những cổ phiếu có nền tảng cơ bản và triển vọng tốt trong năm 2022 đều ghi nhận diễn hồi phục tích cực trong phiên về vùng tích lũy ngắn hạn. Do đó, nhà đầu tư có thể theo dõi và mở vị thế với những cổ phiếu này khi trạng thái thị trường trở nên ổn định hơn.

Kịch bản 1: VN-Index biến động hẹp quanh vùng 1.500 điểm.

Kịch bản 2: VN-Index tiếp diễn đà tăng về vùng 1.540 điểm.



Giao dịch nước ngoài trên HSX



Nguồn: Fireant

DIỂM TIN TRONG NƯỚC

Tin kinh tế trong nước

[Việt Nam được chuyển giao công nghệ sản xuất vaccine mRNA](#)

[Diễn biến Nga-Ukraine "nóng bỏng", đường bay Việt Nam đi châu Âu liệu có bị ảnh hưởng?](#)

[Sẽ cường chế nếu doanh nghiệp đầu giá công ở Thủ Thiêm không nộp tiền sử dụng đất](#)

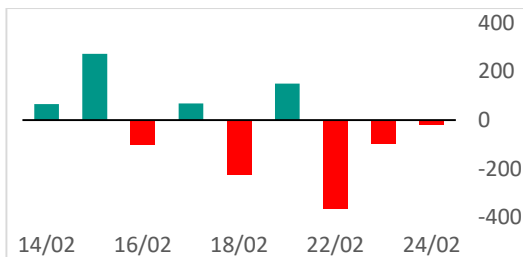
Tin doanh nghiệp trong nước

[Có 2 cá nhân chi hơn 76 tỷ đồng mua đầu giá, Đạm Hà Bắc đã thoái xong vốn tại Hóa chất Hưng Phát Hà Bắc](#)

[Năm 2021 Xăng Dầu Dầu Khí Phú Yên \(PPY\) có Lợi nhuận tăng 72,5%](#)

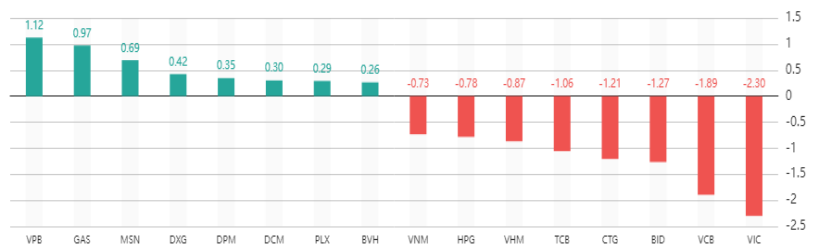
[Louis Land \(BII\) tiếp tục biến động "ghé nóng"](#)

Giao dịch tự doanh trên HSX



Nguồn: Fireant

Top cổ phiếu ảnh hưởng đến chỉ số



Nguồn: Fireant

Chỉ số thế giới

Dow Jones	-464,88	-1,40%
DAX	-61,64	-0,42%
FTSE100	3,97	0,05%
Nikkei 225	-461,26	-1,74%
Hang Seng	140,28	0,59%

Hợp đồng tương lai chỉ số

US30*	-624,9	-1,89%
DAX*	-41	-0,28%
FTSE100*	6,5	0,09%
Nikkei 225*	-180	-0,69%
Hang Seng*	97	0,41%

* Số liệu của phiên liền trước

ĐIỂM TIN KINH TẾ VÀ THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA THẾ GIỚI**Tin kinh tế thế giới**

[Chứng khoán Nga có lúc rơi 45%, đang hồi phục mạnh](#)

[Hợp đồng tương lai chứng khoán Mỹ 'đổ rục' khi ông Putin mở chiến dịch quân sự, Dow Jones futures giảm hơn 700 điểm](#)

[Khủng hoảng Nga - Ukraine sẽ tác động thế nào đến kinh tế thế giới \(PI\)](#)

[Giá dầu thế giới vượt 100 USD lần đầu tiên trong 7 năm](#)

[Thị trường ngày 24/2: Giá dầu ổn định trong khi vàng, đầu tương, lúa mì cao kỷ lục](#)

[Giá khí đốt tăng hơn 10% sau khi Mỹ - EU áp trừng phạt Nga](#)

Tin hàng hóa thế giới**Bảng tổng sắp thay đổi giá thị trường hàng hóa**

Mặt hàng	Đơn vị	Giá	% ngày	% tuần	% tháng	% năm	Cổ phiếu tác động
Năng lượng							
Dầu WTI	USD/thùng	92,10	0,21%	0,67%	4,48%	23,00%	GAS,BSR
Dầu Brent	USD/thùng	96,84	0,00%	3,45%	8,49%	24,51%	GAS,BSR
Xăng	UScent/gallon	2,72	0,37%	1,49%	6,48%	22,27%	PLX,OIL
Kim loại quý							
Vàng	USD/ounce	1.907,50	0,49%	0,51%	6,18%	4,33%	PNJ
Bạc	USD/ounce	24,52	1,81%	2,34%	9,30%	5,38%	PNJ
Nông sản và gia súc							
Đậu tương	UScent/giạ	1.675,00	2,45%	4,59%	12,38%	25,07%	HKB
Gạo	USD/cwt	15,06	1,01%	1,01%	0,00%	1,41%	VNM,GTN
Sữa	USD/cwt	20,89	-0,05%	0,43%	2,55%	13,41%	
Cao su	JPY/Kg	253,20	0,00%	0,08%	9,61%	13,64%	DPR,PHR
Đường	UScent/lb	18,53	1,81%	1,48%	1,70%	-1,85%	SBT,LSS
Cà phê	UScent/lb	248,60	0,71%	-1,21%	5,74%	9,95%	CTP,DLG
Gỗ	USD/1000 board feet	1.277,00	0,55%	5,02%	30,32%	11,25%	PTB
Heo nạc	UScent/Lbs	108,03	-1,26%	5,67%	22,10%	32,59%	DBC
Mặt hàng công nghiệp							
Quặng sắt	USD/tấn	138,50	1,09%	5,73%	-3,48%	19,40%	HSG,HPG
Thép	USD/tấn	4.827,00	-0,37%	6,13%	6,13%	6,13%	HSG,HPG

THÔNG KÊ TRONG NGÀY

Thống kê hợp đồng phái sinh

Mã phái sinh	Thay đổi	Mở cửa	Đóng cửa	Thấp nhất	Cao nhất	KLGD
VN30F2203	-14.60 (-0.95%)	1.519,90	1.514,70	1.526,20	1.502,50	204.453
VN30F2204	-12.70 (-0.83%)	1.517,70	1.512,80	1.522,00	1.501,80	394
VN30F2206	-25.30 (-1.65%)	1.519,00	1.504,00	1.519,00	1.497,90	206
VN30F2209	-10.10 (-0.67%)	1.509,60	1.500,00	1.509,80	1.493,00	186

Top 5 tăng giá HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
DCM	34,45	+2,25/+6,99%	14.960.700
BMC	24,55	+1,60/+6,97%	347.100
FRT	124,7	+8,10/+6,95%	2.302.800
PGC	26,2	+1,70/+6,94%	535.700
DXG	43,2	+2,80/+6,93%	24.021.200

Top 5 giảm giá HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
DLG	7,05	-0,53/-6,99%	11.058.800
LCM	6,49	-0,48/-6,89%	600.100
TTB	10,15	-0,75/-6,88%	1.920.600
VFG	62,4	-4,60/-6,87%	100
C47	21,15	-1,55/-6,83%	1.026.200

Top 5 tăng giá HNX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
MAS	60,5	+5,50/+10,00%	5.700
LAS	21	+1,90/+9,95%	3.826.400
PMP	18,9	+1,70/+9,88%	21.700
PPY	18,9	+1,70/+9,88%	162.000
PSW	24,5	+2,20/+9,87%	576.900

Top 5 giảm giá HNX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
KHS	30,9	-3,40/-9,91%	1.400
SDA	24,9	-2,70/-9,78%	225.400
STC	20,8	-2,20/-9,57%	300
PTD	14,3	-1,50/-9,49%	400
QHD	44,4	-4,60/-9,39%	1.100

Top mua ròng HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
KDC	54.8	-0.20/-0.36%	2.982.300
DGC	161.9	+4.90/+3.12%	495.300
GEX	39.35	0.00/0.00%	1.735.800
KBC	57.1	-0.20/-0.35%	1.170.100
DXG	43.2	+2.80/+6.93%	1.476.800

Top bán ròng HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
HDB	28,8	-0,85/-2,87%	-7.892.700
CTG	33,85	-1,00/-2,87%	-1.919.600
GAS	119	+2,00/+1,71%	-451.900
MBB	34	-0,35/-1,02%	-1.282.900
E1VFN30	25,4	-0,38/-1,47%	-1.677.500

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYÊN NGHỊ

Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
HPG	46	16,59	5/08/2020	30,5				177,3%	
CTG	33,85	27,5	1/04/2021	50				23,1%	
ACB	3445	26,72	1/04/2021	40				12793,0%	
MBB	34	24,6	10/05/2021	40				38,2%	
SSI	44,6	38,6	24/05/2021	37				15,5%	
TCB	50,5	51,1	22/07/2021	55,4				-1,2%	
VPB	36,9	34,75	22/07/2021	70,5				6,2%	
MBB	34	28,35	23/07/2021	32,6				19,9%	
MBS	36,4	29,2	22/07/2021	36				24,7%	
VND	76	43,2	22/07/2021	51				75,9%	
NLG	52,4	40	22/07/2021	50,7				31,0%	
KDH	52,8	51,7	20/01/2022	62				2,1%	
AGG	44,7	45,5	20/01/2022	72				-1,8%	
KBC	57,1	33,1	22/07/2021	40,3				72,5%	
SZC	82,3	39,55	22/07/2021	43				108,1%	
FMC	59	35,3	22/07/2021	37,3				67,1%	
ANV	35	27	22/07/2021	33,3				29,6%	
VHC	77,2	40,55	22/07/2021	43,5				90,4%	
GEG	27,2	23,3	20/01/2022	35				16,7%	
QTP	19,3	19,1	20/01/2022	28,5				1,0%	
PNJ	109	94,4	20/01/2022	120				15,5%	
KSB	41,95	45,2	20/01/2022	58,5				-7,2%	

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Nguyễn Minh Hoàng	Chuyên viên phân tích cao cấp	hoang.nguyenminh@vfs.com.vn
Vũ Thị Hà Phương	Chuyên viên phân tích	phuong.vu@vfs.com.vn
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích	long.nguyen@vfs.com.vn
Trần Minh Quân	Chuyên viên phân tích	quan.tran@vfs.com.vn

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

Hội sở Hồ Chí Minh

Lầu 1, 117 - 119 - 121 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: **(84-8) 62556586** Fax: **(84-8) 62556580**

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 9B, Tòa nhà Leadvisors place, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: **(84-4) 39288222** – Ext: **117** Fax: **(84-4) 39338222**

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.